

Số: ~~679~~ /QĐ-ĐHTĐHN

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy định Đào tạo trực tuyến  
của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 2402/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 30/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến đối với Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-ĐHTĐHN ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ đô Hà Nội về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-ĐHTĐHN ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ đô Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1216/QĐ-ĐHTĐHN ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành Quy định đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị có liên quan, cán bộ, giảng viên và người học trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Hội đồng Trường;
- Ban giám hiệu;
- Lưu: VT, QLĐT&CTHSSV (03 bản).

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Đỗ Hồng Cường**



**QUY ĐỊNH ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1679/QĐ-ĐHTĐHN ngày 01 tháng 10 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội)*

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về đào tạo trực tuyến (ĐTTT) được tổ chức thực hiện tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội bao gồm: những quy định chung; điều kiện để tổ chức đào tạo trực tuyến; tổ chức và quản lý đào tạo; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cán bộ, giảng viên và người học thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Đào tạo trực tuyến (e-Learning) là hoạt động đào tạo (gồm hoạt động dạy, hướng dẫn, học tập, đánh giá) được tổ chức trên môi trường số thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến, qua đó người học có thể tự học mọi lúc, học mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa...).

2. Đào tạo trực tuyến đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người dạy và người học cùng tham gia các hoạt động đào tạo tại cùng một thời điểm (thời gian thực) trên cùng một không gian học tập.

3. Đào tạo trực tuyến không đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người học có thể chủ động tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến trên cơ sở kế hoạch dạy học của người dạy, kết hợp phương thức ĐTTT với phương thức dạy - học truyền thống (giảng viên và người học cùng có mặt) nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục.

4. Hệ thống đào tạo trực tuyến là hệ thống gồm các phần mềm, hệ thống học liệu và hạ tầng công nghệ thông tin cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường Internet.

5. Học liệu đào tạo trực tuyến là tập hợp các tài liệu và tài nguyên được thiết kế để hỗ trợ quá trình học tập, giảng dạy và nghiên cứu trong môi trường trực tuyến như: Giáo trình, bài giảng trực tuyến, hình ảnh và biểu đồ, tài liệu điện tử, tài liệu tham



khảo, phần mềm và ứng dụng học tập, tài liệu hướng dẫn; phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, bài kiểm tra đánh giá.

### **Điều 3. Mục đích của đào tạo trực tuyến**

1. ĐTTT nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong đào tạo, giảm số giờ học trên lớp học truyền thống, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của người học phù hợp với chủ trương của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo với xu hướng đào tạo hiện đại hiện nay trên thế giới.

2. ĐTTT là cơ sở để Nhà trường chuyển đổi hình thức đào tạo một cách linh hoạt, không làm gián đoạn công tác đào tạo khi không thể tổ chức đào tạo theo hình thức truyền thống do các nguyên nhân khách quan như thiên tai, dịch bệnh kéo dài.

3. Nhà trường sử dụng phương thức ĐTTT đối với các học phần lí thuyết, các học phần không có thực hành, thí nghiệm; sử dụng phương thức đào tạo trực tuyến không đồng bộ đối với các học phần lí thuyết có bài tập lớn, các học phần đồ án, thiết kế nhanh. Không tổ chức ĐTTT đối với các học phần như: Tham quan, thực tập, thực hành, thí nghiệm, giáo dục thể chất, bài tập trên thực địa, thực tế chuyên môn.

Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

### **Điều 4. Khối lượng học tập được tổ chức đào tạo trực tuyến**

Khối lượng học tập được tổ chức ĐTTT do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của các Khoa đào tạo; phòng Quản lí đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên (QLĐT&CTHSSV) và phòng Sau đại học (SĐH); nhưng không được vượt quá 30% tổng số tín chỉ trong chương trình đào tạo (CTĐT) của mỗi ngành.

Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

## **CHƯƠNG II**

### **ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN**

#### **Điều 5. Điều kiện để tổ chức, quản lí đào tạo trực tuyến**

Nhà trường thực hiện ĐTTT trên cơ sở đáp ứng điều kiện sau đây:

1. Phần mềm tổ chức ĐTTT.
2. Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet.
3. Hệ thống quản lí, giám sát học tập.
4. Hệ thống quản lí nội dung học tập, nội dung kiểm tra đánh giá.
5. Hệ thống hỗ trợ, quản lí, giám sát việc tự học của người học
5. Học liệu điện tử.
6. Đội ngũ cán bộ triển khai ĐTTT:



- a) Đội ngũ cán bộ quản trị kỹ thuật hệ thống công nghệ thông tin;
- b) Đội ngũ cán bộ thiết kế học liệu;
- c) Đội ngũ giảng viên có thể tự xây dựng bài giảng e-Learning;
- d) Đội ngũ cán bộ cố vấn học tập quản lý và hỗ trợ người học.

#### **Điều 6. Phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến**

Phần mềm tổ chức ĐTTT của Nhà trường được tích hợp các hệ thống và chức năng sau đây:

##### **1. Hệ thống quản lý học tập**

a) Cho phép người học truy cập vào các nội dung học tập qua mạng và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân.

b) Cho phép Nhà trường quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, cố vấn học tập trên môi trường mạng.

c) Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên và các đơn vị của Trường các vấn đề liên quan đến ĐTTT.

e. Kho học liệu số gồm: Giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá (nếu có); bản trình chiếu, bảng dữ liệu được số hóa, các tệp âm thanh, hình ảnh, video; phần mềm dạy học... phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của người dạy và người học.

2. Diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của giảng viên.

##### **3. Cung cấp thông tin liên quan đến ĐTTT gồm:**

- a) Văn bản, quy chế, quy định liên quan đến ĐTTT;
- b) CTĐT, chương trình môn học, kế hoạch ĐTTT;
- c) Thời khóa biểu và hướng dẫn cách học tập, kiểm tra, đánh giá đối với từng nội dung ĐTTT;

d) Đường dẫn truy cập tới các nội dung học tập liên quan.

4. Hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp tới từng người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình ĐTTT.

#### **Điều 7. Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet**

Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet phải có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng (giảng viên, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và người học...) tại mọi thời điểm, hạn chế để xảy ra hiện tượng mất điện, nghẽn mạng hay quá tải. Trong trường hợp bất khả kháng, các sự cố cần được xử lý kịp thời.



### **Điều 8. Hệ thống quản lí học tập**

1. Hệ thống quản lí học tập (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lí và triển khai các hoạt động ĐTTT; giúp Nhà trường theo dõi và quản lí quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giảng viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học trực tuyến, kết nối với giảng viên và các người học khác để trao đổi bài.

#### **2. Phần mềm phục vụ ĐTTT**

Tuỳ điều kiện và thời điểm cụ thể, phần mềm phục vụ ĐTTT được phòng QLĐT&CTHSSV, phòng SDH đề xuất, trình Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt trước khi triển khai áp dụng.

### **Điều 9. Hệ thống quản lí nội dung học tập**

1. Hệ thống quản lí nội dung học tập (LCMS - Learning Content Management System) là hệ thống phần mềm quản lí kho nội dung học tập qua mạng, cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lí nội dung học tập có sự phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lí học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

#### **2. Các yêu cầu đối với hệ thống quản lí học tập**

- a) Cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học qua mạng.
- b) Tích hợp công cụ soạn bài giảng dành cho giảng viên.

3. Nhà trường tích hợp hệ thống quản lí học tập với hệ thống quản lí nội dung học tập.

### **Điều 10. Học liệu đào tạo trực tuyến**

1. Học liệu đào tạo trực tuyến phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

#### **2. Phương thức cung cấp học liệu điện tử đến người học:**

- a) Trực tuyến qua mạng internet;
- b) Trực tuyến qua mạng nội bộ;
- c) Các thiết bị lưu trữ để người học có thể chủ động học không cần kết nối mạng.

3. Học liệu phục vụ học phần ĐTTT phải được chuẩn bị đầy đủ, được tổ chức thẩm định trước khi tổ chức ĐTTT.

4. Có giải pháp đánh giá, kiểm soát để thường xuyên cập nhật nâng cao chất lượng của học liệu.



### **Điều 11. Đội ngũ cán bộ triển khai đào tạo trực tuyến**

1. Đội ngũ cán bộ triển khai đào tạo trực tuyến gồm: giảng viên, cán bộ quản trị, vận hành hệ thống, cán bộ thiết kế học liệu, cán bộ cố vấn học tập.
2. Giảng viên tham gia ĐTTT phải nắm vững kỹ năng dạy học trực tuyến; có khả năng quản lý, định hướng, hướng dẫn và giải đáp cho người học qua phương thức ĐTTT; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin.
3. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống ĐTTT phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến ĐTTT của Nhà trường; có kiến thức chuyên môn về công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.
4. Cán bộ thiết kế học liệu điện tử phải am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ công nghệ thông tin liên quan và phối hợp với Giám đốc chương trình tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu điện tử phục vụ ĐTTT của Nhà trường.
5. Cán bộ cố vấn học tập phải am hiểu các hoạt động của ĐTTT, thực hiện hướng dẫn người học biết cách tham gia và sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trước khi tổ chức ĐTTT, theo dõi quản lý quá trình học tập của người học.

### **Điều 12. Bản quyền trong tổ chức đào tạo trực tuyến**

1. Học liệu điện tử thuộc bản quyền của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.
2. Mọi đơn vị và cá nhân tham gia ĐTTT tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phải thực hiện nghiêm các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác liên quan đến bản quyền và sở hữu trí tuệ; phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm.

## **CHƯƠNG III TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

### **Điều 13. Xác định các học phần tổ chức đào tạo trực tuyến**

1. Các học phần tổ chức ĐTTT được xác định trong CTĐT của từng ngành/chuyên ngành trên cơ sở đề xuất của các Khoa đào tạo, phòng QLĐT&CTHSSV và phòng SDH được Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.
2. Hình thức ĐTTT của mỗi học phần là toàn phần (100%) hoặc từng phần (cần ghi rõ tỉ lệ % trong CTĐT và đề cương chi tiết học phần).



3. Trong trường hợp có sự thay đổi về tỉ lệ ĐTTT, trường các Khoa đề nghị và thống nhất với phòng QLĐT&CTHSSV, phòng SĐH trước khi tổ chức ĐTTT học phần đó ít nhất 01 tuần.

#### **Điều 14. Kế hoạch đào tạo và thời khóa biểu**

1. Kế hoạch đào tạo (KHĐT) của các học phần tổ chức ĐTTT nằm trong KHĐT tổng thể chung của năm học, được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi năm học bắt đầu, đảm bảo trong mỗi buổi học (sáng, chiều) người học chỉ học trực tuyến hoặc chỉ học trực tiếp trên lớp.

2. Kế hoạch đào tạo và thời khóa biểu thực hiện theo Quy định hoạt động đào tạo hiện hành của Nhà trường.

#### **Điều 15. Nội dung đào tạo trực tuyến**

1. Nội dung giảng dạy trực tuyến phải thực hiện theo Đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt. Giảng viên chịu trách nhiệm trước Giám đốc chương trình, trưởng khoa và Nhà trường về nội dung giảng dạy của học phần do mình phụ trách.

2. Nội dung các học phần ĐTTT có khối lượng, nội dung và cấu trúc kiến thức thuộc CTĐT của ngành đào tạo đã được ban hành.

3. Nội dung giảng dạy và học tập đưa lên hệ thống ĐTTT phải tuân thủ các quy định của Luật An ninh mạng, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 27/2018 NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ.

Nghiêm cấm việc lợi dụng ĐTTT để thảo luận, tuyên truyền, quảng bá các thông tin chống lại chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam, xâm phạm an ninh quốc gia, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, làm tổn hại đến các tổ chức, cá nhân. Các đơn vị, cá nhân vi phạm phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

#### **Điều 16. Tổ chức đào tạo trực tuyến**

Trước khi học kỳ bắt đầu, phòng QLĐT&CTHSSV; phòng SĐH; Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng và Đánh giá năng lực (ĐTBD&ĐGNL) chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức và triển khai công tác ĐTTT, bao gồm các công việc sau:

1. Trước khi tổ chức ĐTTT, kiểm tra các điều kiện theo quy định tại Điều 5 của Quy định này; kịp thời phối hợp với các bên liên quan khắc phục sự cố (nếu có);

2. Phòng QLĐT&CTHSSV, phòng SĐH phối hợp với các Khoa đào tạo phụ trách môn học thông báo hình thức đào tạo trực tuyến và hướng dẫn cho người học tham gia lớp học trực tuyến;



3. Giảng viên nhận thông tin của người học tham gia lớp học trực tuyến trên cổng thông tin đào tạo chung của Nhà trường, cố vấn học tập hỗ trợ người học liên hệ và hướng dẫn cho người học tham gia vào lớp tín chỉ đã đăng ký;

4. Giảng viên giảng dạy lớp học phần ĐTTT thực hiện nhiệm vụ của giảng viên; quản lý lớp theo Quy định này và theo các chỉ dẫn được cung cấp kèm theo phần mềm;

#### **Điều 17. Phương thức đào tạo trực tuyến**

1. Giảng viên tương tác với người học trực tiếp qua video hoặc qua chatbox, thông qua các phương tiện thông tin liên lạc/các thiết bị học tập.

Trong quá trình giảng dạy trực tuyến, người học và giảng viên có thể đưa ra các câu hỏi, vấn đề, chủ đề để trao đổi.

2. Giảng viên tạo các video clip, các bài giảng lưu trữ trực tuyến để người học có thể xem hoặc tải về phục vụ tự học và nghiên cứu; tăng cường giao các bài tiểu luận, bài tập lớn, chuyên đề cho người học tự nghiên cứu để đánh giá kết quả theo tiến độ.

3. Kết thúc mỗi buổi học, giảng viên cần có biện pháp đánh giá hiệu quả dạy học, khả năng tương tác của người học thông qua các câu hỏi, bài tập để các buổi học tiếp theo đạt hiệu quả hơn.

#### **Điều 18. Kiểm tra đánh giá**

1. Đối với người học là sinh viên, việc đánh giá kết quả học tập được thực hiện theo Quy định hoạt động đào tạo hiện hành của Nhà trường.

2. Đối với người học là học viên, việc đánh giá học phần ĐTTT và đánh giá kết quả học tập được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Nhà trường.

### **CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 19. Trách nhiệm của giảng viên**

1. Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử, kỹ năng dạy học qua mạng, kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và trợ giúp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ và chức năng của hệ thống quản lý ĐTTT và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy trực tuyến.

2. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung trong Quy định này và các quy chế, quy định khác liên quan đến công tác đào tạo tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.



3. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về học liệu, nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống ĐTTT.

4. Trong trường hợp Nhà trường thay đổi phần mềm ĐTTT, giảng viên chịu trách nhiệm lưu trữ và bảo quản dữ liệu về bài giảng, bài thi, bài kiểm tra đánh giá, học liệu theo quy định.

#### **Điều 20. Trách nhiệm của người học**

1. Tự trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết và mạng internet đảm bảo đáp ứng yêu cầu của việc học trực tuyến.

2. Thực hiện đăng ký vào lớp học phần và thực hiện các hướng dẫn theo các chỉ dẫn của phần mềm ĐTTT.

3. Tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống; không để người khác sử dụng tài khoản của mình; tuyệt đối không nhờ người khác học hộ, thi hộ hoặc học hộ, thi hộ người khác.

4. Thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến đào tạo trong quá trình tham gia học trực tuyến.

#### **Điều 21. Trách nhiệm của cố vấn học tập**

Cố vấn học tập có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Hỗ trợ, tư vấn người học khi tham gia ĐTTT;
2. Nắm bắt tư tưởng của người học, kịp thời cảnh báo, phối hợp với giảng viên và các đơn vị chức năng để ngăn chặn những biểu hiện, hành vi có thể dẫn đến vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh mạng.

#### **Điều 22. Trách nhiệm của quản trị hệ thống**

1. Trách nhiệm của quản trị hệ thống phần cứng

Quản trị hệ thống phần cứng (bao gồm hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet) theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

2. Trách nhiệm của quản trị hệ thống phần mềm

a) Quản trị, vận hành hệ thống phần mềm phục vụ ĐTTT, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt.

b) Lưu trữ toàn bộ quá trình tổ chức ĐTTT, bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của giảng viên.

c) Tham gia giám sát quá trình ĐTTT, kịp thời phát hiện xử lý và báo cáo lãnh đạo đơn vị các hiện tượng bất thường trong quá trình ĐTTT, lập các báo cáo liên quan khi được yêu cầu.

d) Tạo và cung cấp tài khoản cho toàn bộ người dùng trên hệ thống.



### **Điều 23. Trách nhiệm của đơn vị chức năng**

1. Phòng QLĐT&CTHSSV, phòng SĐH chịu trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với đơn vị liên quan trong việc tổ chức và quản lí ĐTTT; quản trị cổng thông tin ĐTTT.
  2. Các khoa, trung tâm ĐTBĐ&ĐGNL, phòng SĐH chịu trách nhiệm thẩm định học liệu số, bài giảng phục vụ ĐTTT, phân công giảng viên giảng dạy trực tuyến.
  3. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng QLĐT&CTHSSV, phòng SĐH, trung tâm ĐTBĐ&ĐGNL chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên theo quy định; tham mưu cho Lãnh đạo Nhà trường và đề xuất giải pháp đánh giá kết thúc học phần theo hình thức trực tuyến khi được yêu cầu.
  4. Trung tâm Khoa học công nghệ và Quản lý thiết bị chịu trách nhiệm quản lí, vận hành hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.
  5. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục tổ chức triển khai công tác kiểm tra, đánh giá học phần trực tuyến.
  6. Trung tâm Thông tin - Thư viện và Học liệu chịu trách nhiệm cung cấp và quản lí việc người dùng tiếp cận một số tài liệu thuộc kho học liệu số theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quy định này.
  7. Phòng Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thủ tục dự toán, thanh toán đảm bảo tiến độ thực hiện các công việc, vấn đề liên quan đến kinh phí phục vụ ĐTTT.
  8. Các đơn vị và cá nhân liên quan khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện các công việc cụ thể khi được đề nghị.
- Các đơn vị có trách nhiệm phổ biến đến toàn thể cán bộ, giảng viên, cố vấn học tập và người học nghiêm túc thực hiện Quy định này. Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện sẽ được gửi bằng văn bản về phòng QLĐT&CTHSSV để trình Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn đào tạo của Nhà trường./.

  
**Đỗ Hồng Cường**